CÔNG TY
CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
BAN KIỂM SOÁT

Số: 01 /BC - BKS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA CÔNG TY, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông – Công ty CP Chứng khoán Dầu khí

Căn cứ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính kiểm toán, báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc (BGĐ) năm 2023 và kế hoạch năm 2024, Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông năm 2024 Báo cáo đánh giá về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, của BGĐ như sau:

I. VỀ QUẢ KINH DOANH NĂM 2023

Căn cứ vào Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính doanh nghiệp.

1. Một số chỉ tiêu về kết quả kinh doanh năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	KHOẢN MỤC	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Thực hiện 2022	% TH so KH 2023
1	Tổng doanh thu	300,00	301,88	484,12	100,63%
2	Tổng chi phí	265,00	271,11	457,54	102,30%
3	Lợi nhuận trước thuế	20,00	24,46	26,58	122,3%

Kết quả doanh thu năm 2023 đạt 301,88 tỷ đồng, hoàn thành 100,63% kế hoạch năm 2023 nhưng giảm 38% so với năm 2022 do lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận qua lãi/lỗ; lãi từ các khoản cho vay và phải thu; doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán; doanh thu hoạt động tư vấn tài chính và doanh thu hoạt động khác trong kỳ đều giảm so với cùng kỳ năm ngoái.

Chi phí của Công ty giảm hơn 41% so với năm 2022 do chi phí về lỗ các tài sản tài chính ghi nhận qua lãi/lỗ; chi phí dự phòng; chi phí hoạt động tự doanh; chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán; chi phí hoạt động tư vấn tài chính và chi phí các dịch vụ khác đều giảm so với cùng kỳ năm 20022.

Lợi nhuận sau thuế đạt 24,46 tỷ đồng, đạt 122,3% kế hoạch.

Chỉ tiêu an toàn tài chính tại ngày 31/12/2023 của Công ty theo Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính kiểm toán là 224,47%, trên mức yêu cầu (tối thiểu 180%) theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

2. Về trạng trạng thái tài sản, nguồn vốn tại 31/12/2023

2.1. Về tài sản

Đơn vị tính: triệu đồng

Mã số		TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2023	31/12/2022
100		**TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**2.219.902**	**1.976.670**
110	**I**	**Tài sản tài chính**		**2.157.034**	**1.971.517**
111	1	Tiền và các khoản tương đương tiền	4	353.655	281.269
112	2	Các khoản tài chính ghi nhận thông qua Lãi/Lỗ	5	114.140	194.485
113	3	Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	5	634.000	627.958
114	4	Các khoản cho vay	5	877.786	751.230
115	5	Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	5	146.594	146.594
116	6	Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính & tài sản thế chấp	6	(67.435)	(61.996)
117	7	Các khoản phải thu	7	94.619	27.343
119	9	Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	7	7.465	8.539
118	8	Trả trước cho người bán	9	1.509	1.192
122	10	Các khoản phải thu khác	7	10.501	11.160
129	11	Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	8	(15.799)	(16.257)
130	**II**	**Tài sản ngắn hạn khác**		**62.868**	**5.154**
131	1	Tạm ứng		127	724
133	2	Chí phí trả trước ngắn hạn	9	2.253	4.322
134	3	Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	10	60.488	
136	4	Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	11		108
137	5	Tài sản ngắn hạn khác		209	209
139	6	Dự phòng suy giảm giá trị tài sản ngắn hạn khác		(209)	(209)
200	**B**	**TÀI SẢN DÀI HẠN**		**34.243**	**38.655**
	I	**Tài sản tài chính dài hạn**			-
	1.1	Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn			-
220	**II**	**Tài sản cố định**		**8.700**	**15.087**
221	1	Tài sản cố định hữu hình	12	3.514	6.310
222		Nguyên giá		27.863	27.863
223a		Giá trị hao mòn lũy kế		(24.117)	(21.553)
227	2	Tài sản cố định vô hình	13	5.186	8.777
228		Nguyên giá		33.249	32.439

Mã số		TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2023	31/12/2022
229		Giá trị hao mòn lũy kế		(28.062)	(23.662)
240	**II**	**Chi phí XDCB dở dang**			
250	**V**	**Tài sản dài hạn khác**		**25.543**	**23.568**
251	1	Cầm cố thế chấp, ký quỹ, ký cược dài hạn	10	1.976	1.917
252	2	Chi phí trả trước dài hạn	9	2.738	3.553
254	3	Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ thanh toán	14	20.829	18.098
270		**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**		**2.254.145**	**2.015.327**

Theo Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023 của công ty, tổng tài sản của công ty năm 2023 đạt 2.254 tỷ đồng tăng 228,8 tỷ đồng, tương đương tăng 11,8%. Chỉ tiêu tiền và các khoản tương đương tiền tăng từ 281,3 tỷ đồng lên 353,6 tỷ đồng, đảm bảo khả năng thanh toán nhanh của công ty.

Trong năm 2023, Công ty phát sinh khoản phải thu bán các tài sản tài chính. Đây là khoản phải thu trái phiếu đã đáo hạn thanh toán. Công ty đã thực hiện ký kết thỏa thuận chuyển giao quyền, lợi ích các lô trái phiếu này với đối tác được đảm bảo thực hiện nghĩa vụ bằng hợp đồng nhận, quản lý tài sản đảm bảo, hợp đồng thế chấp bất động sản hình thành trong tương lai và thỏa thuận quản lý tài sản.

Công ty cũng phát sinh khoản đặt cọc hợp đồng đặt mua trái phiếu chính phủ được bảo lãnh của Ngân hàng phát triển Việt nam là 60,488 tỷ đồng.

2.2. Về nguồn vốn:

Đơn vị tính: triệu đồng

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2023	31/12/2022
C	**NỢ PHẢI TRẢ**		**1.571.392**	**1.356.280**
I	**Nợ phải trả ngắn hạn**		**1.571.292**	**1.356.180**
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	15	1.328.338	831.780
3	Trái phiếu phát hành ngắn hạn	16	74.000	214.200
4	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	17	1.766	1.843
5	Phải trả người bán ngắn hạn	18	1.503	1.531
6	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	19	2.310	6.290
7	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	20	8.632	5.899
8	Phải trả người lao động		3.757	4.939
9	Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên		721	1.179
10	Chi phí phải trả ngắn hạn	21	12.642	16.700
11	Các khoản phải trả, phải nộp khác	23	137.460	271.616
12	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		163	203

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2023	31/12/2022
II	**Nợ phải trả dài hạn**		**100**	**100**
1	Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	23	90	90
2	Qũy bảo vệ nhà đầu tư		10	10
D	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**682.753**	**659.046**
I	**Vốn chủ sở hữu**	24	**682.753**	**659.046**
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu		624.576	624.576
1.1	Vốn góp của chủ sở hữu		598.413	598.413
1.3	Thặng dư vốn cổ phần		26.163	26.163
2	Chênh lệch đánh giá theo tài sản theo giá trị hợp lý			
3	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		4.732	4.732
4	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ		4.722	4.722
5	Lợi nhuận chưa phân phối		48.723	25.016
5.1	Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện		52.456	30.824
5.2	Lợi nhuận chưa thực hiện		(3.734)	(5.808)
	TỔNG CỘNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		**2.254.145**	**2.015.326**

Tổng nợ phải trả tăng 215 tỷ đồng, chủ yếu do tăng nợ vay ngắn hạn (tăng 496 tỷ đồng, trong đó, tăng nợ vay tổ chức, cá nhân để bổ sung vốn phục vụ kinh doanh 707 tỷ đồng, giảm vay ngân hàng 210 tỷ đồng), giảm trái phiếu phát hành (giảm 140 tỷ đồng) và giảm các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác (giảm 134 tỷ đông). Như vậy, trong năm 2023, Công ty đã tăng tỷ lệ đòn bẩy tài chính để phục vụ hoạt động kinh doanh.

II. ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không phát hiện trường hợp nào không tuân thủ về giao dịch giữa Công ty và người có liên quan theo quy định.

III. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN GĐ

1. Về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, của Ban Giám đốc:

1.1. Đối với Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã có những chỉ đạo quyết liệt; trực tiếp tham gia hỗ trợ các phương án kinh doanh; thống nhất ban hành 21 Nghị quyết với các định hướng, chính sách quan trọng

để nâng cao năng lực quản trị, năng lực kinh doanh của Công ty như Ban hành chính sách rủi ro của PSI, thông qua phương án phát hành trái phiếu PSI năm 2023 để bổ sung vốn kinh doanh, kiện toàn nhân sự quản lý tại Công ty ….

Hoạt động công nghệ: Triển khai thành công kết nối cổng giao tiếp trực tuyến STP – VSD Golive; Triển khai nâng cấp tính năng thông báo trên sản phẩm giao dịch chứng khoán trực tuyến Golive; Thành lập và vận hành Trung tâm Giao dịch số: sử dụng công nghệ AI để phân tích, đánh giá xu hướng thị trường chứng khoán và xác định mã cổ phiếu tiềm năng tư vấn cho khách hàng; Triển khai phối hợp với ngân hàng, cơ quan quản lý hệ thống trái phiếu riêng lẻ Golive…

Định hướng công tác nhân sự các cấp, ổn định tổ chức; chú trọng công tác tuyển dụng nhân sự có chất lượng và đào tạo bồi dưỡng cán bộ. Hoàn thiện và bổ sung nhân sự các cấp, đặc biệt nhân sự cấp quản lý tại các vị trí Ban Giám Đốc Công Ty, nhân sự phụ trách kế toán. Đẩy mạnh công tác đào tạo cho cán bộ công nhân viên công ty theo đúng chỉ tiêu kế hoạch trong năm.

Ngoài ra HĐQT còn định hướng công tác truyền thông, thương hiệu để nâng cao vị thế, hình ảnh của PSI trên thị trường.

1.2. Đối với Ban Giám đốc

Trong bối cảnh tình hình kinh tế toàn cầu cũng như thị trường chứng khoán trên thế giới cùng trải qua nhiều biến động, Ban Giám đốc công ty đã có nhiều cố gắng và hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh trong năm 2023, cụ thể:

- Tổng Doanh thu năm 2023 đạt 301,9 tỷ đồng, hoàn thành 100,6% kế hoạch 2023.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2023 là 24,46 tỷ đồng, hoàn thành 122% kế hoạch 2023.
- Quy mô tổng tài sản năm 2023 đạt 2.254 tỷ đồng, tăng 229 tỷ đồng so với năm 2022.
- Huy động bình quân năm 2023 đạt 820 tỷ đồng, đạt 91% kế hoạch năm 2023.
- Trong bối cảnh thị trường tài chính năm 2023 có nhiều biến động, Công ty vẫn luôn đảm bảo tỷ lệ an toàn tài chính (luôn đạt trên 200%, cao hơn tỷ lệ theo quy định của UBCK), đảm bảo thanh khoản của Công ty.

1.3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc.

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi công việc qua email, điện thoại và các phương tiện khác để đảm bảo luôn kịp thời đưa ra các tư vấn hỗ trợ cho Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong việc đánh giá công tác kiểm soát trong thời gian qua, xem xét tiến độ thực hiện các kế hoạch của Công ty, giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông cũng như việc chấp hành các quy định nội bộ, các quy định của Pháp luật của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ trong năm 2023.

Trên cơ sở các tài liệu, thông tin HĐQT, BGĐ cung cấp, Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và khuyến nghị thực hiện những thay đổi cần thiết tại PSI để

góp phần tăng hiệu quả của hoạt động quản lý rủi ro và nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp.

2. Những điểm chưa đạt được

Trong năm 2023, bên cạnh những kết quả đạt được rất đáng khích lệ, PSI vẫn còn một số hạn chế cần phấn đấu trong thời gian tới như sau:

- Chất lượng dịch vụ cần cải thiện, nâng cấp.
- Chưa phát triển được thêm điểm giao dịch tại Chi nhánh Hồ Chí Minh.
- Trong hoạt động Tư vấn chưa thật sự chủ động trong việc cấu trúc sản phẩm cho khách hàng
- Một số đơn vị tinh thần kinh doanh còn yếu, chưa ý thức chủ động đề xuất các giải pháp để tháo gỡ tại đơn vị như: công tác phát triển khách hàng, thị phần, mạng lưới, phát triển sản phẩm, dịch vụ tại địa bàn được giao quản lý/phát triển.

IV. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Để tăng cường công tác quản lý, giám sát của HĐQT, công tác điều hành của BGĐ, trong năm 2024, Ban Kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

- Cần nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của thị trường, phát triển sản phẩm mới để tăng thị phần của Công ty
- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp một cách thiết thực, hiệu quả, thường xuyên.
- Tăng cường sự phối hợp trong công tác kiểm tra, kiểm toán, giữa Ban kiểm soát, Phòng kiểm toán nội bộ, cùng kiểm soát rủi ro, nhằm đảm bảo tính độc lập khách quan và hiệu quả trong công tác kiểm tra, kiểm toán.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của HĐQT & Ban Giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Trân trọng!

T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thị An

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ năm 2024
- HĐQT, BGĐ (để P/H)
- Lưu VT, BKS.